ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 451 /QĐ-UBND	*Nam Định, ngày 06 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án "Xây dựng trường Mầm non trung tâm xã Yên Hồng, huyện Ý Yên (giai đoạn 1); hạng mục: Nhà học 08 phòng học, các hạng mục phụ trợ và công tác hỗ trợ giải phóng mặt bằng"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét Văn bản số 396/STNMT-CCMT ngày 25/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Xây dựng trường Mầm non trung tâm xã Yên Hồng, huyện Ý Yên (giai đoạn 1); hạng mục: Nhà học 08 phòng học, các hạng mục phụ trợ và công tác hỗ trợ giải phóng mặt bằng";

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Xây dựng trường Mầm non trung tâm xã Yên Hồng, huyện Ý Yên (giai đoạn 1); hạng mục: Nhà học 08 phòng học, các hạng mục phụ trợ và công tác hỗ trợ giải phóng mặt bằng" đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Công văn số 05/CV-UBND ngày 23/02/2024 của UBND xã Yên Hồng;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 815/TTr-STNMT ngày 05/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Xây dựng trường Mầm non trung tâm xã Yên Hồng, huyện Ý Yên (giai đoạn 1); hạng mục: Nhà học 08 phòng học, các hạng mục phụ trợ và công tác hỗ trợ giải phóng mặt bằng" (sau đây gọi là Dự án) của UBND xã Yên Hồng (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Ý Yên;
- UBND xã Yên Hồng;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Trần Anh Dũng

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

Phụ lục

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN "XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON TRUNG TÂM XÃ YÊN HỒNG, HUYỆN Ý YÊN (GIAI ĐOẠN 1); HẠNG MỤC: NHÀ HỌC 08 PHÒNG HỌC, CÁC HẠNG MỤC PHỤ TRỢ VÀ CÔNG TÁC HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG"

(Kèm theo Quyết định số: 451 /QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh Nam Định)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Xây dựng trường Mầm non trung tâm xã Yên Hồng, huyện Ý Yên (giai đoạn 1); hạng mục: Nhà học 08 phòng học, các hạng mục phụ trợ và công tác hỗ trợ giải phóng mặt bằng.

- Địa điểm thực hiện: Xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Chủ dự án: UBND xã Yên Hồng.

- Địa chỉ liên hệ: Xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi: Dự án có tổng diện tích là 10.177,6 m^2 (trong đó 10.000 m^2 xây dựng trường mầm non và 177,6 m^2 xây dựng đường giao thông phía Nam dự án).

- Phạm vi đánh giá tác động môi trường bao gồm: Nhà học 02 tầng 08 phòng, đường quy hoạch, cổng chính, cổng phụ, tường rào, sân đường nội bộ.

- Quy mô: Dự án khi đi vào hoạt động đáp ứng nhu cầu dạy và học cho 20 giáo viên và 240 học sinh.; thuộc dự án nhóm C theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án

STT	Hạng mục công trình	Quy mô
1	San lấp mặt bằng	10.177,6 m^2
2	Nhà học 02 tầng 08 phòng	663,82 m^2
3	Đường quy hoạch	177,6 m^2
4	Tường rào	385,70 m
5	Cổng chính	9,9 m
6	Cổng phụ	4,5 m
7	Hệ thống cấp nước	01 hệ thống
8	Hệ thống cấp điện	01 hệ thống
9	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	01 hệ thống
10	Sân đường nội bộ	4.522,52 m^2

(Chi tiết diện tích các hạng mục công trình khác được nêu trong báo cáo ĐTM)

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Căn cứ Điểm đ Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, dự án "Xây dựng trường Mầm non trung tâm xã Yên Hồng, huyện Ý Yên (giai đoạn 1); hạng mục: Nhà học 08 phòng học, các hạng mục phụ trợ và công tác hỗ trợ GPMB" là dự án có yếu tố nhạy cảm do có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật về đất đai với diện tích 9.987,3 m^2.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công

- Hoạt động bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ); hoạt động di dời 03 ngôi mộ; hoạt động san lấp mặt bằng.

- Hoạt động thi công xây dựng: Nhà học 02 tầng 08 phòng, đường quy hoạch và các hạng mục công trình phụ trợ.

- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân tham gia thi công.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh.

- Hoạt động vận hành hệ thống bể xử lý nước thải tập trung.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Đối với nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án sẽ cuốn theo đất, cát, vật liệu rơi vãi, chất cặn bã, dầu mỡ,... với lưu lượng khoảng 19.439 m^3/năm.

- Nước thải từ hoạt động xây dựng phát sinh khoảng 03 m^3/ngày, chủ yếu là nước thải từ công đoạn vệ sinh máy móc, thiết bị tham gia thi công. Thành phần ô nhiễm chính: Chất rắn lơ lửng, độ đục,...

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công phát sinh khoảng 0,5 m^3/ngày.đêm. Thành phần ô nhiễm chính: Tổng chất rắn lơ lửng, BOD_5, Amoni, Nitrat, Photphat, tổng Coliform,...

b) Giai đoạn vận hành

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án với lưu lượng khoảng 19.439 m^3/năm.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh trong giai đoạn 1 khoảng 19,5 m^3/ngày.đêm và khi cả giai đoạn 2 đi vào hoạt động là 42 m^3/ngày.đêm. Thành phần gồm: Tổng chất rắn lơ lửng, BOD_5, Amoni, Nitrat, Photphat, chất hoạt động bề mặt, tổng Coliform,...

3.1.2. Đối với bụi và khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giải phóng mặt bằng (như di dời mồ mả, bóc tách tầng đất mặt), san lấp mặt bằng; từ các thiết bị máy móc hoạt động trên công trường (xe tải, máy xúc, máy cắt, máy đầm,...) và phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu. Thành phần gồm: Bụi, khí SO_2, CO_2, NO_2, hydrocacbon,...

- Hơi mùi, khí thải phát sinh từ sự phân huỷ các chất thải, rác thải trên công trường thi công. Thành phần gồm: CH_4, NH_3, H_2S,...

b) Giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải phát sinh từ các hoạt động giao thông của giáo viên, phụ huynh học sinh,... Thành phần gồm: NO_2, SO_2, CO_2, hyđrocacbon,…

- Hơi mùi khí thải phát sinh từ khu lưu giữ chất thải, khu xử lý nước thải tập trung (phát sinh từ sự phân huỷ các chất hữu cơ trong chất thải, nước thải). Thành phần gồm: pH, BOD_5, TSS, CH_4, NH_3, H_2S, Coliform,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại (CTNH)

3.2.1. Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân tham gia thi công với khối lượng phát sinh khoảng 08 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy vụn, túi nilon, bìa carton, vỏ hoa quả, phần thức ăn thừa,...

- Chất thải rắn xây dựng thông thường phát sinh khoảng 31,26 tấn. Thành phần gồm: Đất đá rơi vãi, sắt thép vụn, gỗ côtpha, dây thừng, thùng chứa,...

- Chất thải rắn từ hoạt động di dời 03 ngôi mộ khoảng 90 kg. Thành phần gồm: Ván gỗ, đất,...

b) Giai đoạn vận hành

- Chất thải rắn sinh hoạt của cán bộ, nhân viên và học sinh trong giai đoạn 1 (bao gồm khoảng 240 học sinh và 20 cán bộ, nhân viên nhà trường) phát sinh khoảng 104 kg/ngày. Khi cả 2 giai đoạn đi vào hoạt động (bao gồm khoảng 515 học sinh và 35 cán bộ, nhân viên nhà trường) sẽ phát sinh khoảng 220 kg/ngày. Chất thải sân đường nội bộ phát sinh khoảng 03 kg/ngày. Thành phần ô nhiễm chính: Giấy vụn, túi nilon, bìa carton, rác thải hữu cơ, bao bì đựng thực phẩm.

- Chất thải thông thường: Giai đoạn 1 phát sinh bùn thải từ bể xử lý nước thải công suất 25 m^3/ngày.đêm khoảng 234 kg/năm. Khi cả 2 giai đoạn đi vào hoạt động phát sinh bùn thải từ 02 bể xử lý nước thải công suất 25 m^3/ngày.đêm

khoảng 468 kg/năm. Vật liệu lọc từ bể xử lý nước thải phát sinh khoảng 2,63 tấn/năm. Khi cả 02 giai đoạn đi vào hoạt động, vật liệu lọc từ bể xử lý nước thải phát sinh khoảng 2,87 tấn/năm.

3.2.2. Đối với chất thải nguy hại

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại gồm: Que hàn thải, vỏ thùng sơn thải, chổi lăn sơn thải trong quá trình thi công xây dựng với khối lượng khoảng 89 kg/giai đoạn.

b) Giai đoạn vận hành

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động của nhà trường khoảng 0,01 kg/ngày. Thành phần chính gồm: Pin, acquy, mực in thải, bóng đèn huỳnh quang, đồ điện tử hỏng,...

3.3. Đối với hoạt động bóc tách tầng đất mặt

Khối lượng đất bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ) phát sinh khoảng 1.997,5 m^3.

3.4. Tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Tiếng ồn chủ yếu từ các phương tiện giao thông vận tải, máy bơm nước, máy nổ,...

- Độ rung từ máy đóng cọc, máy cắt kim loại, máy trộn bê tông,...

b) Giai đoạn vận hành

Nguồn gây tiếng ồn và độ rung phát sinh từ các phương tiện giao thông của giáo viên, phụ huynh đưa đón học sinh, khách ra vào trường,...

3.5. Tác động khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Các tác động do các rủi ro, sự cố như: Tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố cháy nổ, sự cố dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, thiên tai.

b) Giai đoạn vận hành

Các tác động do các rủi ro, sự cố như: Cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, sự cố từ hệ thống xử lý nước thải tập trung, tai nạn giao thông,…

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với nước thải sinh hoạt: Chủ dự án ưu tiên tuyển dụng công nhân địa phương có điều kiện tự túc ăn ở để hạn chế phát sinh nước thải trên công trường.

Sử dụng 01 nhà vệ sinh có thể tích 03 m^3 để lưu chứa nước thải sinh hoạt và định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng hút và xử lý theo quy định.

- Đối với nước mưa chảy tràn: Chủ dự án tiến hành che chắn nguyên vật liệu tập kết tại công trường để hạn chế nước mưa cuốn trôi các tạp chất bẩn; ưu tiên xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa trước khi xây dựng các hạng mục công trình nhằm tiêu thoát nước mưa chảy tràn và tiêu thoát nước thải từ quá trình xây dựng. Hệ thống thoát nước mưa bố trí các hố ga lắng cặn trước khi thoát nước ra cống thoát nước của khu dân cư tập trung phía Nam dự án. Cử nhân viên thu dọn chất thải rắn, phế liệu sau mỗi ngày làm việc.

- Đối với nước thải từ quá trình xây dựng: Chủ dự án thường xuyên kiểm tra vệ sinh, nạo vét bùn cặn tại hố ga, cống thoát nước, không để bùn đất xâm nhập vào đường cống thoát nước. Yêu cầu công nhân sử dụng nước theo đúng định mức trong quá trình đảo trộn xi măng, đất cát để hạn chế phát sinh nước thải ra ngoài môi trường.

b) Giai đoạn vận hành

- Xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa, tách riêng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

Quy trình xử lý nước thải của hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt của giai đoạn 1 như sau: Nước thải → Bể thu gom → Bể yếm khí → Bể lắng → Bể lọc → Bể khử trùng → Hố ga (Nước thải đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) theo đường ống PVC D110, PVC D200 → Cửa xả đấu nối với hệ thống thoát nước thải của khu dân cư tập trung xã Yên Hồng phía Nam dự án.

(Chi tiết thông số kỹ thuật của hệ thống bể xử lý nước thải tập trung giai đoạn 1 được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường)

- Nước thải trong giai đoạn 1 sau khi được xử lý sơ bộ tại bể tự hoại sẽ theo đường ống PVC D110 dẫn về hệ thống bể xử lý nước thải công suất 25 m^3/ngày.đêm để xử lý đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt. Cửa xả nước thải của dự án được đấu nối với hệ thống thoát nước thải của khu dân cư tập trung xã Yên Hồng phía Nam dự án.

4.1.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Sử dụng tôn che chắn cao 02 m bao quanh khu vực xây dựng tiếp giáp với đường phía Đông, giáp khu dân cư tập trung phía Nam để giảm thiểu bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Thường xuyên phun ẩm khu vực xây dựng để hạn chế bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị thi công đạt tiêu chuẩn quy định về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường, không sử dụng thiết

bị thi công cũ, lạc hậu. Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng sử dụng nhiên liệu đúng với thiết kế của động cơ, chở đúng tải trọng cho phép và có bạt che chắn, không để vật liệu rơi xuống dọc tuyến đường vận chuyển.

- Không đốt các loại chất thải phát sinh trong quá trình xây dựng dự án.

- Ưu tiên chọn nguồn cung cấp vật liệu gần khu dự án để giảm quãng đường vận chuyển và giảm công tác bảo quản nhằm giảm thiểu tối đa bụi và các chất thải phát sinh cũng như giảm nguy cơ xảy ra các sự cố.

- Định kỳ 06 tháng/lần tiến hành bảo dưỡng các loại xe và thiết bị xây dựng tại các gara gần dự án nhất để giảm tối đa chất thải phát sinh và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng khí thải ra.

- Phân luồng xe ra vào khu vực dự án, tập kết nguyên vật liệu hợp lý để hạn chế sự tập trung quá đông các phương tiện vận chuyển tại công trường.

- Trang bị bảo hộ lao động cho các công nhân thi công tại công trường như: Mũ hàn, quần áo.

b) Giai đoạn vận hành

- Chủ dự án sẽ xây dựng khu để xe cho từng khu vực như khu để xe cho nhân viên, khu đưa đón trẻ, khu vực nhà lớp học, khu vực hiệu bộ, nhà bếp theo quy hoạch tổng mặt bằng đã được phê duyệt.

- Đường giao thông nội bộ trong khuôn viên trụ sở đều được lát gạch bê tông để giảm thiểu bụi cuốn bay vào không khí.

- Xây dựng quy chế đối với các phương tiện giao thông ra vào nhà trường và các phương tiện giao thông đưa đón trẻ ra vào hợp lý.

- Trồng cây xanh đảm bảo tỷ lệ theo tổng mặt bằng đã được phê duyệt.

- Đối với hơi mùi, khí thải phát sinh từ thu gom, xử lý rác thải: Toàn bộ chất thải rắn phát sinh được thu gom vào thùng nhựa có nắp đậy kín và hợp đồng với đơn vị thu gom rác thải của địa phương hàng ngày vận chuyển đi xử lý theo quy định. Định kỳ bổ sung chế phẩm vi sinh tại hệ thống bể xử lý nước thải và thuê đơn vị có chức năng hút bùn cặn để xử lý theo quy định.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 02 thùng rác (thể tích 50 lít/thùng) tại khu vực dự án để thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Hợp đồng với đơn vị thu gom rác

thải địa phương thu gom, vận chuyển, xử lý tại khu xử lý rác thải tập trung của xã Yên Hồng theo quy định.

- Chất thải xây dựng: Chủ dự án sẽ quy hoạch vị trí tập kết phù hợp, thuận tiện trong quá trình vận chuyển và không ảnh hưởng đến quá trình thi công xây dựng, đồng thời giám sát nhà thầu thực hiện. Xây dựng kế hoạch vận chuyển và hợp đồng xử lý chất thải xây dựng với đơn vị có chức năng theo quy định. Bố trí công nhân thường xuyên thu gom chất thải rắn phát sinh trên công trường.

+ Đối với các loại sắt thép vụn, bao bì, gỗ,… được thu gom, tái sử dụng hoặc bán cho đơn vị có nhu cầu sử dụng.

+ Chất thải rắn xây dựng không tái sử dụng được và chất thải rắn từ quá trình di dời mồ mả được thu gom và thuê đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành

Thực hiện thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt theo quy định tại khoản 4, điều 75 của Luật bảo vệ môi trường năm 2020.

- Các loại chất thải này được phân loại lưu chứa riêng vào 04 thùng chứa có thể tích 120 lít/thùng có nắp đậy. Ngoài ra tại các phòng học, phòng vệ sinh được bố trí 16 thùng rác, sọt rác với thể thích 15 lít/thùng để thu gom rác. Rác thải phát sinh được đội thu gom rác thải của xã thu gom hàng ngày đem đi xử lý tại khu xử lý rác thải của xã Yên Hồng.

- Đối với bùn thải từ bể xử lý nước thải tập trung và vật liệu lọc: Được lưu giữ trong các ngăn xử lý và định kỳ thuê đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chủ dự án bố trí khu vực lưu chứa CTNH có diện tích 05 m^2 có mái che bố trí gần khu vực để vật liệu xây dựng, sắt thép, xi măng trong khu vực dự án; trong kho chứa bố trí 05 thùng chứa CTNH thể tích 50 lít/thùng để lưu chứa đầu mẩu que hàn và chổi lăn sơn thải; đối với vỏ thùng sơn số lượng nhiều được thu gom đặt tại khu vực riêng trong kho.

b) Giai đoạn vận hành

Nhà trường sẽ thu gom và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

4.3. Đối với khối lượng đất hữu cơ từ quá trình bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ)

Chủ dự án tận dụng toàn bộ để trồng cây xanh trong khuôn viên dự án.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Có kế hoạch sử dụng thiết bị hợp lý tránh sử dụng đồng thời nhiều thiết bị cùng một thời điểm; hạn chế hoạt động cùng một thời điểm các máy móc có phát sinh tiếng ồn lớn, nhằm tránh sự cộng hưởng làm gia tăng độ ồn. Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng máy móc, thiết bị sử dụng theo quy định.

- Không làm việc vào giờ nghỉ từ 22h hôm trước đến 06h sáng ngày hôm sau và từ 11h30 đến 13h30.

b) Giai đoạn vận hành

- Quy định chế độ vận hành xe, các phương tiện giao thông ra vào trường học.

- Bố trí khu vực xe riêng dành cho giáo viên và phụ huynh đưa đón học sinh.

4.5. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Biện pháp giảm thiểu đối với an toàn lao động: Bố trí, trang bị đủ phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân như mũ bảo hiểm, khẩu trang, áo phản quang, đèn tín hiệu, cờ báo, phòng hộ cá nhân trong các công việc xây dựng nguy hiểm dễ gây thương tích...; công nhân thi công được huấn luyện và thực hành thao tác, kiểm tra, vận hành đúng kỹ thuật và đáp ứng kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của dịch bệnh: Thực hiện phòng, chống dịch bệnh theo quy định của Bộ Y tế.

b) Giai đoạn vận hành

- Sự cố cháy nổ, chập điện, phòng cháy chữa cháy

+ Mặt bằng được bố trí bảo đảm các tiêu chuẩn phòng chống cháy nổ. Tổ chức hệ thống giao thông nội bộ hợp lý tuân theo các quy định, đảm bảo thoát người và tài sản ra khỏi trụ sở nhanh chóng trong trường hợp có sự cố xảy ra.

+ Thường xuyên kiểm tra tất cả các thiết bị điện, kịp thời thay thế các thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp, kiểm tra sự an toàn về điện như: Khả năng rò rỉ, chập mạch, điện áp không ổn định, đặc biệt là các đường điện đi trong ống nhựa PVC, các thiết bị, máy móc đều được tiếp địa thật an toàn.

+ Xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

+ Trang bị các dụng cụ chữa cháy cầm tay, bình bọt CO_2 tại các vị trí như cuối hành lang các tầng của tòa nhà, khu vực kho hồ sơ lưu trữ,...

- Sự cố tai nạn giao thông

+ Ban hành quy định tốc độ xe ra vào nhà trường và thực hiện quy định về an toàn giao thông.

+ Tuyên truyền vận động người dân thực hiện đúng quy định về an toàn giao thông như không uống rượu bia khi lái xe, đội mũ bảo hiểm khi lái xe,...

- Sự cố thiên tai

+ Kiểm tra bảo đảm an toàn các đường dây tải điện.

+ Kiểm tra hệ thống cơ sở hạ tầng: Hệ thống cấp thoát nước, hệ thống thông tin liên lạc, các hạng mục công trình và khơi thông hệ thống đường cống.

+ Định kỳ nạo vét bùn cặn, rác thải trong hệ thống thu gom thoát nước mưa, nước thải đảm bảo hệ thống tiêu thoát nước được khơi thông không bị ách tắc trước mỗi mùa mưa bão.

+ Triển khai các hoạt động cụ thể trong mùa mưa bão phù hợp với tình hình thực tế.

- Sự cố bể xử lý nước thải

+ Quá trình xây dựng bể xử lý nước thải phải tuân thủ theo đúng yêu cầu của thiết kế.

+ Thường xuyên kiểm tra bể xử lý nước thải để kịp thời phát hiện những chỗ rò rỉ, hư hại để xử lý kịp thời tránh rò rỉ nước thải chưa xử lý ra ngoài môi trường.

+ Khi bể xử lý nước thải gặp sự cố như nước thải sau xử lý không đạt quy chuẩn cho phép, Nhà trường cử cán bộ tiến hành kiểm tra tìm nguyên nhân và có biện pháp khắc phục kịp thời. Nước thải sau khi xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn cho phép QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) trước khi thoát vào hệ thống thoát nước thải của khu dân cư tập trung xã Yên Hồng (phía Nam của dự án).

4.6. Danh mục công trình bảo vệ môi trường

TT	Hạng mục bảo vệ môi trường	Số lượng
1	Hệ thống thu gom, thoát nước mưa	01 hệ thống
2	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải	01 hệ thống
3	Hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt công suất 25 m^3/ngày.đêm	01 hệ thống

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.1. Chương trình quản lý môi trường

Sau giai đoạn thi công xây dựng cơ sở hạ tầng, Chủ dự án có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất, hoàn thiện thủ tục về môi trường và bàn giao cho trường Mầm non Yên Hồng chịu trách nhiệm thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án khi đi vào vận hành.

- Thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành của dự án.

- Chăm sóc cây xanh trong khuôn viên dự án.

- Vận hành thường xuyên hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung đảm bảo nước thải được xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra ngoài môi trường.

5.2. Chương trình giám sát môi trường không khí xung quanh trong giai đoạn thi công xây dựng

- Vị trí quan trắc, giám sát: 02 vị trí ưu tiên gần khu dân cư (phía Đông, phía Nam dự án) tại khu vực xây dựng dự án.

- Thông số quan trắc, giám sát: Tiếng ồn, tổng bụi lơ lửng, CO, SO_2, NO_2.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần (trong thời gian xây dựng).

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí; QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

6. Các yêu cầu bảo vệ môi trường khác

6.1. Trách nhiệm của UBND xã Yên Hồng và trường Mầm non xã Yên Hồng

- Thực hiện đúng với nội dung cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Hoàn thiện các thủ tục về môi trường trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện bảo vệ, quản lý và sử dụng tầng đất mặt theo quy định tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác và theo các quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, quy hoạch, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan trước khi triển khai và trong quá trình thực hiện dự án.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bảo vệ môi trường và bồi thường thiệt hại đối với môi trường, xã hội nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường xung quanh và gây ra sự cố môi trường.

6.2. Trách nhiệm của trường Mầm non xã Yên Hồng

Vận hành thường xuyên, duy trì bảo dưỡng hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, đảm bảo nước thải được xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra ngoài môi trường và đảm bảo nguồn lực tài chính để các công trình bảo vệ môi trường của dự án được duy trì và vận hành hiệu quả. Cam kết đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải để đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột A) khi cơ quan quản lý nhà nước về môi trường trên địa bàn tỉnh có văn bản yêu cầu./.